TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ	*Định Hóa, ngày 13 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ma Thị M, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Ma Doãn B , sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh T.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ma Thị M, sinh năm: 1982. Địa chỉ: Xóm Đồng Duyên, xã Phú Đình, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên và anh Ma Doãn B , sinh năm: 1983. Địa chỉ: Xóm Đồng Duyên, xã Phú Đình, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị M và anh Ma Doãn B nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ma Thị M và anh Ma Doãn B có 02 con chung là Ma Quang Hiển, sinh ngày 09/6/2011 và Ma Doãn Vinh, sinh ngày 02/01/2002. Khi ly hôn, anh Ma Doãn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Ma Quang Hiển đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Ma Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Ma Thị M do anh Ma Doãn B tự nguyện không yêu cầu.

Con chung Ma Doãn B đã trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Ma Thị M và anh Ma Doãn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Ma Thị M và anh Ma Doãn B thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Ma Thị M và anh Ma Doãn B xác định không có.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ma Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006258 ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả lại cho chị Ma Thị M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (02 bản);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa;
- UBND xã Phú Đình (số 62 ngày 01/01/2001);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiểm